

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1118** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **24** tháng **4** năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Đội Thuế thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1.1. Mã hồ sơ: 792711212025000407

1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 24 tháng 3 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

2.1. Tên: Bà KHÔNG THỊ DIỆP

2.2. Địa chỉ: 21/17 đường số 7, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Số điện thoại liên hệ: -/-; Email (nếu có): /.

2.4. Mã số thuế (nếu có): /.

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: 587; Tờ bản đồ số: 18;

3.1.2. Địa chỉ tại: 25 đường 75-TML, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức;

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Đường/đoạn đường/khu vực: Đường 75-TML

- Vị trí thửa đất: 1

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có): / m

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có): / m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 212,0m²

- Diện tích sử dụng chung: /m²

- Diện tích sử dụng riêng: 212,0m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: / m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): / m²

- Diện tích đất trong hạn mức: / m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức: / m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài. 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: / ; 3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00037/1a ngày 05 tháng 6 năm 2006 do Ủy ban nhân dân Thành phố cấp (kèm 02 Trang bổ sung).
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Nhà biệt thự; cấp hạng nhà ở, công trình: /; 3.2.2. Diện tích xây dựng: 112,0 m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng / diện tích sử dụng: 302,1 m²; 3.2.4. Hình thức sở hữu: sở hữu riêng; 3.2.5. Số tầng: 02 tầng + sân thượng. 3.2.6. Nguồn gốc: /. 3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: / năm. Năm hoàn thành: 2024. Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái ngói.
IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
- Tiền sử dụng đất: /. - Lệ phí trước bạ: /.
V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00037/1a ngày 05 tháng 6 năm 2006 do Ủy ban nhân dân Thành phố cấp (kèm 02 Trang bổ sung); - Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở số 0305-C12/HĐCN-TML-25 ngày 05 tháng 3 năm 2005; - Biên bản bàn giao nhà ở; - Biên bản thanh lý hợp đồng lập ngày 04 tháng 3 năm 2025; - Bản vẽ sơ đồ nhà đất. - Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu 11/ĐK.

Nơi nhận ✓

- Như trên;
 - Giám đốc Sở (để b/c);
 - Trung tâm CNTT (để đăng tin);
 - Công ty TNHH Đá Xây dựng Bình Dương;
 - Ông (bà) Không Thị Diệp;
 - Lưu: VT, ĐK(HS), Hằng.
- HS: 407 / 2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Lê Thành Phương